

Số: 783/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 11 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai
giai đoạn 2021-2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019*

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai
đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ
Nội vụ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt
Nam giai đoạn 2021-2030;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển thanh
niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban,
ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ
quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (cáo cáo);
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- UB quốc gia về TN Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Hội, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Đài PT-TH Gia Lai, Báo Gia Lai;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NC, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thanh Lịch



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
PHÁT TRIỂN THANH NIÊN TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2021-2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 783 /QĐ-UBND
ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh)

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THANH NIÊN

1. Gia Lai là một tỉnh miền núi nằm ở khu vực phía bắc của Tây Nguyên với diện tích đất tự nhiên 15.510,99 km²; phía bắc giáp tỉnh Kon Tum, phía nam giáp tỉnh Đắk Lắk, phía tây giáp nước Campuchia, phía đông giáp các tỉnh: Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên; dân số là 1.513.847 người, trong đó: Thành thị 438.276 người, nông thôn 1.075.571 người (số liệu sau khi tổng điều tra dân số năm 2019 do Cục Thống kê tỉnh cung cấp). Tổng số đơn vị hành chính cấp huyện có 17 đơn vị (01 thành phố, 02 thị xã và 14 huyện); đơn vị hành chính cấp huyện loại I có 03 đơn vị; đơn vị hành chính cấp huyện loại II có 13 đơn vị; đơn vị hành chính huyện loại III có 01 đơn vị; tổng số đơn vị hành chính cấp xã có 220 đơn vị, giảm 02 đơn vị cấp xã do sáp nhập (24 phường, 14 thị trấn và 182 xã); đơn vị hành chính cấp xã loại I có 80 đơn vị; đơn vị hành chính cấp xã loại II có 134 đơn vị; đơn vị hành chính cấp xã loại III có 06 đơn vị; có 1.576 thôn, tổ dân phố (1.314 thôn, 262 tổ dân phố), giảm 584 thôn, tổ dân phố do sáp nhập; có 44 dân tộc anh em sinh sống; dân tộc thiểu số chiếm 46,23% (trong đó, dân tộc bản địa Jrai, Bahnar, chiếm tỷ lệ 40,99%), còn lại là các dân tộc thiểu số khác chiếm tỷ lệ 5,24%.

2. Thanh niên tỉnh Gia Lai độ tuổi từ 16 đến 30 tuổi có 371.409 người, chiếm tỷ lệ 24,53% dân số toàn tỉnh. Trong đó: Nam 190.080 người; nữ 181.329 người; độ tuổi trung bình 23,08 tuổi; dân tộc thiểu số 198.186 người (*thanh niên dân tộc Jrai, Bahnar chiếm tỷ lệ cao*); nông thôn 277.600 người; thành thị 93.809 người; công nhân 25.451 người; trong khu vực công 5.179 người; cơ cấu nghề nghiệp/việc làm: Nông - lâm - thủy sản 211.178 người; công nghiệp - xây dựng 20.310 người; dịch vụ 60.224 người (số liệu sau khi tổng điều tra dân số năm 2019 do Cục Thống kê tỉnh cung cấp).

Trình độ phát triển kinh tế của tỉnh Gia Lai còn thấp, các ngành nghề mới chưa phát triển, các khu cụm công nghiệp phát triển còn khiêm tốn, các ngành dịch vụ chưa có hướng phát triển tích cực, thị trường lao động hạn hẹp. Qua đại dịch Covid-19 cho thấy một tỷ lệ khá lớn lao động trẻ, thanh niên, sinh viên của tỉnh sau khi học xong (kể cả học nghề ở Gia Lai) đã đổ về các khu công nghiệp phía nam, các thành phố lớn để tìm kiếm việc làm, sinh cơ lập nghiệp, khó tìm kiếm việc làm phù hợp, có thu nhập ổn định ở địa phương. Thực trạng này đã đặt ra yêu cầu giai đoạn mới phải đặc biệt lưu ý chính sách phát triển kinh tế, ngành nghề gắn với tạo việc làm, giữ chân thanh niên ở lại địa phương.

3. Nhìn chung thanh niên tỉnh Gia Lai có ý thức vươn lên trong học tập văn hóa, học nghề, thích ứng nhanh với cơ chế thị trường, tham gia lao động sản xuất, đảm bảo cuộc sống; tiếp tục phát huy các truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc; tin tưởng và tích cực tham gia công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo; có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có ý thức tiết kiệm, cần cù, tinh thần xung phong tình nguyện, chia sẻ với cộng đồng, tương thân, tương ái; qua đó, đã và đang khơi dậy, trở thành xu hướng chủ đạo lôi cuốn đông đảo thanh niên. Bên cạnh đó, thanh niên Gia Lai còn những hạn chế yếu kém đáng lo ngại là: Một bộ phận thanh niên còn lối sống thực dụng, thích hưởng thụ có xu hướng gia tăng; một số ít thanh niên còn thiếu ý thức rèn luyện, ngại tham gia các hoạt động chính trị - xã hội; thanh niên vi phạm pháp luật có chiều hướng tăng; trình độ học vấn, chuyên môn còn thấp so với nhu cầu lao động xã hội, nhất là khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tình trạng thiếu việc làm, thu nhập thấp là vấn đề nổi cộm cần quan tâm.

II. CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CƠ BẢN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng thanh niên tỉnh nhà phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; sống có lý tưởng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có tinh thần học tập nâng cao văn hóa, kiến thức, kỹ năng sống; có ý chí lập thân, lập nghiệp, tinh thần khởi nghiệp, tự tạo việc làm, hiểu biết khoa học, công nghệ. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực cao đáp ứng yêu cầu phát triển địa phương và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên:

a. Hằng năm, 100% thanh niên lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên.

b. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên; 80% thanh niên công nhân; 75% thanh niên nông thôn, đô thị, thanh niên đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

c. Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

d. Phần đầu đến năm 2030, có 90% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến hiểu những nội dung cơ bản của pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, Luật Phòng chống ma túy, Luật giao thông đường bộ.

2.2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo:

a. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm dưới các hình thức phù hợp điều kiện sinh hoạt và công tác.

b. Hằng năm, bồi dưỡng và nâng cao năng lực về quản lý Nhà nước cho ít nhất 20% thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức các cấp trong tỉnh.

c. Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030, đạt tỷ lệ 100%.

d. Phấn đấu đến năm 2030, có 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương; 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

đ. Phấn đấu đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

2.3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao:

a. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên các trường đại học đóng chân trên địa bàn tỉnh, sinh viên trường cao đẳng được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

b. Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

c. Hằng năm, bảo đảm 100% thanh niên trước khi đi lao động có thời hạn ở nước ngoài được học tập, phổ biến các quy định pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và các văn bản pháp lý có liên quan về quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động.

d. Đến năm 2030, phấn đấu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Mỗi năm giải quyết việc làm cho 18.000 thanh niên (*ưu tiên giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên dân tộc thiểu số*) góp phần đến năm 2030 giảm tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị xuống dưới 7% và giảm tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn xuống dưới 6%.

đ. Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán

người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

2.4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên:

a. Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; kiến thức dân số và phát triển, bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; kiến thức về HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (*trong đó: Tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%*).

b. Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thân thiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

c. Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia đóng bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại khu công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

2.5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên:

a. Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và nơi cư trú.

b. Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

c. Đến năm 2030, 100% các xã, phường, thị trấn trong tỉnh có tụ điểm sinh hoạt cho thanh thiếu nhi, góp phần định hướng lối sống lành mạnh, ngăn ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh thiếu niên.

2.6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc:

a. Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

b. Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội, khắc phục hậu quả

thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh.

c. Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được bố trí đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp

- Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành, đảm bảo thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

- Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình và xã hội. Kết hợp chặt chẽ giáo dục pháp luật với giáo dục cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; lịch sử, truyền thống và ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên các cấp và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình.

2. Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và nhiệm vụ kế hoạch hằng năm của các sở, ban, ngành và địa phương, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành và địa phương; các chương trình mục tiêu quốc gia, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, tạo tiền đề và điều kiện thuận lợi cho phát triển thanh niên.

- Trong quá trình xây dựng và thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm của các ngành, các cấp cần nêu cụ thể các chỉ tiêu phát triển thanh niên. Bổ sung chỉ tiêu phát triển thanh niên trong việc cụ thể hóa các chương trình mục tiêu của quốc gia trên địa bàn tỉnh, nhất là đối với các chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững. Các sở, ban, ngành khi xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm, giai đoạn theo nhiệm vụ cần chú trọng cụ thể hóa chỉ tiêu giải quyết việc làm cho thanh niên.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội mà nòng cốt là ngành Giáo dục và Đào tạo để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu giáo dục và đào tạo cho thanh niên đến năm 2030.

- Tập trung triển khai mạnh mẽ các chương trình về phòng chống HIV/AIDS, tệ nạn mại dâm, ma túy, nạn trộm cắp, cướp giật, băng nhóm, bạo lực học đường, vi phạm luật giao thông đường bộ, lừa đảo, bị kích động lôi kéo, sống không có lý tưởng. Xây dựng và phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu đối với đối tượng thanh niên của các chương trình này.

3. Tổ chức triển khai và bổ sung cụ thể hóa cơ chế, chính sách đối với thanh niên. Chính sách đối với thanh niên cơ bản phải được lồng ghép trong các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh theo từng giai đoạn và được cụ thể trong kế hoạch, chương trình phát triển của các ngành, các địa phương đảm bảo phù hợp với quy định. Nghiên cứu, bổ sung một số chính sách cụ thể theo định hướng sau:

- Chính sách đầu tư mở rộng quy mô, tăng thêm trang thiết bị, phương tiện, nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với việc làm; chú trọng phát triển linh hoạt các mô hình đào tạo nghề và kỹ thuật nông nghiệp cho thanh niên nông thôn gắn với chuyển đổi mô hình và cơ cấu phát triển ngành nghề địa phương; chính sách khuyến khích các đoàn thể nhân dân, các thành phần kinh tế tổ chức đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm và cơ chế chính sách đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đặc biệt chú trọng xây dựng hệ thống tư vấn giới thiệu việc làm từ tỉnh đến cơ sở.

- Xây dựng chính sách thu hút thanh niên vào làm việc trong các cơ sở công nghiệp, các ngành nghề mũi nhọn, xây dựng, dịch vụ, các ngành nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

- Xây dựng cơ chế, chính sách có liên quan để nâng cao trình độ khoa học - công nghệ cho thanh niên. Có chính sách đầu tư cho thanh niên trong đào tạo và thu hút tài năng trẻ được học tập và công tác tại tỉnh.

- Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, các chủ trang trại trẻ phát triển sản xuất kinh doanh góp phần phát triển kinh tế, giải quyết việc làm cho thanh niên.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị chức năng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các tổ chức Đoàn thanh niên để nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa ở cơ sở, phát huy hiệu quả các phương tiện, trang thiết bị văn hóa đầu tư cho các cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, tôn giáo và vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Huy động nguồn lực xây dựng và phát triển điểm vui chơi giải trí, sân bãi thể dục thể thao cho thanh niên ở cơ sở, đầu tư sân bãi, dụng cụ thể dục thể thao trong trường học.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030 và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho thanh niên, đặc biệt các luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với nhóm đối tượng và điều kiện tại địa phương; trong đó chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng biên giới.

- Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; dự phòng bệnh không lây nhiễm; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên. Tập trung tuyên truyền, phổ biến thanh niên nhận thức rõ về âm mưu “Diễn biến hòa bình”, các hành vi tuyên truyền lừa bịp, lôi kéo thanh niên làm trái pháp luật, gây mất ổn định chính trị, an ninh xã hội của các thế lực thù địch.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn hóa nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia hoạt động và sáng tạo trong văn hóa, thể dục, thể thao; gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, phát triển trào lưu và văn hóa đọc sách trong thanh niên.

- Chú trọng tuyên truyền thanh niên sử dụng mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, trò chơi trực tuyến thiếu lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

5. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

- Triển khai thực hiện đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được tiếp cận, học tập miễn phí.

- Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất. Tư vấn pháp luật, kỹ năng sống cho thanh niên. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội các nhà Doanh nghiệp trẻ, tăng cường các hoạt động nhằm hỗ trợ, cung cấp thông tin về chính sách, thị trường, tạo môi trường hợp tác đầu tư phát triển cho các nhà doanh nghiệp trẻ.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên là công nhân tại các khu công nghiệp.

6. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý Nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa công tác thanh niên

- Đổi mới công tác quản lý Nhà nước về thanh niên; tăng cường trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác thanh niên, bảo đảm các sở, ngành, địa phương đều có bố trí biên chế, nhân sự cụ thể.

- Tăng cường công tác giao lưu, hợp tác với các tỉnh, thành trong cả nước, các tổ chức quốc tế về công tác thanh niên; tìm kiếm, tranh thủ các nguồn lực và sự hỗ trợ về mọi mặt cho thanh niên và công tác thanh niên.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra việc thực hiện các chương trình, mục tiêu, các chính sách đối với thanh niên để đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của thanh niên. Chủ động và tăng cường công tác nghiên cứu, thông tin về tình hình thanh niên và công tác thanh niên.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên tỉnh; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và hoạch định chính sách, pháp luật đối với thanh niên sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, Đoàn thanh niên, các tổ chức kinh tế, các tổ chức chính trị - xã hội và gia đình trong việc chăm lo giáo dục, bồi dưỡng và phát huy tiềm năng sáng tạo, vai trò xung kích của thanh niên về xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

7. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên

- Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội. Huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên; vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp; Hội Liên hiệp Thanh niên các cấp nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

- Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

8. Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030, bao gồm: Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí chi thường xuyên hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; nguồn lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và huy động các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên. Rà soát để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống cơ chế, chính sách đối với thanh niên cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều tra, thống kê số lượng, chất lượng thanh niên trên địa bàn tỉnh để xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành và địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện các nội dung tại Chương trình này.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên và các sở, ban, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng đề xuất cấp thẩm quyền ban hành chính sách cho cán bộ thanh niên, các đội hình thanh niên tình nguyện, khuyến khích các tài năng trẻ và các chính sách có liên quan để phát huy vai trò của thanh niên tham gia đảm nhận các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đặc biệt khó khăn, các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn.

- Hằng năm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình phát triển thanh niên báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức sơ kết việc triển khai, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên vào cuối năm 2025 và tổng kết vào cuối năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại điểm b, thuộc khoản 2.2, mục 2, phần II của Chương trình này.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại điểm b, thuộc khoản 2.1, mục 2, phần II của Chương trình này.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại điểm a và điểm d, thuộc khoản 2.2, mục 2, phần II của Chương trình này.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra thuộc khoản 2.3, mục 2, phần II của Chương trình này.

5. Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên, nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh niên trên địa bàn tỉnh đến năm 2030 nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu cụ thể đề ra tại điểm d, khoản 2.1 và tại điểm c, khoản 2.2, mục 2, phần II của Chương trình này.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại điểm c, khoản 2.1, mục 2, phần II của Chương trình này.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại điểm đ, khoản 2.2, mục 2, phần II của Chương trình này.

nhằm tạo môi trường thuận lợi, phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong việc tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

8. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại khoản 2.4, mục 2, phần II của Chương trình này.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại khoản 2.5, mục 2, phần II của Chương trình này.

10. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí ngân sách để thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên của tỉnh; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, dự án về phát triển thanh niên đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình Gia Lai, Báo Gia Lai: Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết, định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên trong tỉnh về lý tưởng, ý thức công dân, kỹ năng sống và đẩy mạnh việc tuyên truyền việc tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

12. Các sở, ban, ngành của tỉnh:

- Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030.

- Ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên cơ sở Chương trình này; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển của ngành, lĩnh vực.

- Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định trong Chương trình phát triển thanh niên tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Bố trí kinh phí và huy động các nguồn lực hợp pháp trong tỉnh và ngoài tỉnh để thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh, Chương trình phát triển thanh niên của ngành mình.

- Phân công bộ phận, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên đúng theo hướng dẫn; chú trọng cử công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực Chương trình phát triển thanh niên lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên theo phân cấp quản lý. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các nội dung của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình phát triển thanh niên theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Ban hành Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030 trên cơ sở Chương trình này; xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng và thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế-xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Phân công tổ chức, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên cấp huyện, cấp xã đúng theo hướng dẫn; chú trọng cử công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Hằng năm, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của địa phương.

- Hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định.

14. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam, Chương trình phát triển thanh niên tỉnh; phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

- Hướng dẫn tổ chức đoàn thanh niên các cấp phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về thanh niên ở địa phương xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của địa phương; tích cực tham gia thực hiện và giám sát các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2030; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng thành tích theo quy định của pháp luật. Khuyến khích, huy động thanh niên tham gia đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình.

- Giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh theo quy định của pháp luật; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về thanh niên.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định trong Chương trình phát triển thanh niên tỉnh theo nhiệm vụ được đề nghị thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, triển khai thực hiện có hiệu quả mục tiêu cụ thể đề ra tại điểm a, khoản 2.1 và tại khoản 2.6, mục 2, phần II của Chương trình này.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể thuộc tỉnh: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên trong đơn vị, tổ chức; tham gia quản lý nhà nước về thanh niên của tỉnh; giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên theo quy định.

Trên đây là Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để kịp thời xử lý. *Y.N.T*

PHỤ LỤC


Phân công các nhiệm vụ thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Gia Lai giai đoạn 2021-2030

(Kèm theo Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh)



STT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Triển khai thực hiện Đề án "Hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ"	Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Lao động-Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc, Tỉnh đoàn và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	UBND tỉnh	Năm 2021	Từ năm 2021-2030	
2	Công an tỉnh	Triển khai thực hiện Đề án "Phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên tỉnh"	Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn	UBND tỉnh	Sau khi Bộ Công an ban hành Đề án	Từ năm 2022-2030	
3	Sở Nội vụ	Triển khai thực hiện Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức trẻ cấp xã đến năm 2030"	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh; Ban Dân tộc, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Tỉnh đoàn	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
		Triển khai thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trong tình hình mới	Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh; Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Tỉnh đoàn	UBND tỉnh	Sau khi Chính phủ, Bộ Nội vụ có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn	Theo thời gian theo chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Nội vụ	
		Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên Gia Lai giai đoạn 2021-2030	Các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Tháng 11/2021	Từ năm 2022-2030	
		Triển khai thực hiện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên, đặc biệt những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên	Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh đoàn và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Sở Tư pháp	Hàng năm	Hàng năm	

Minh

STT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4		<p>Đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên; gắn giáo dục pháp luật với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa</p> <p>Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên trong thời kỳ mới”</p> <p>Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương, thanh niên lao động tự do và thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”</p>	Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh đoàn và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Sở Tư pháp	Hàng năm	Hàng năm	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”	Công an tỉnh, Sở lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Nội vụ; Ban Dân tộc tỉnh; Tỉnh đoàn	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
6	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo và phát triển kỹ năng mềm cho thanh niên và học sinh, sinh viên giáo dục nghề nghiệp”	Các Sở: Nội vụ, Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh, Báo Gia Lai, Tỉnh đoàn	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
7	Sở Y tế	Triển khai thực hiện chính sách nhằm giảm thiểu tiêu thụ thuốc lá và thuốc lá điện tử, bóng cười và các loại chất sử dụng trong hút, hút, người gây ảo giác và gây nghiện trong thanh niên tỉnh	Công an tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Công thương, Sở Tư pháp	UBND tỉnh	Sau khi Bộ Y tế phê duyệt chính sách	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
		Triển khai thực hiện tài liệu truyền thông, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho cán bộ y tế và cộng đồng	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động-Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn	Sở Y tế	Sau khi Bộ Y tế ban hành tài liệu	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	

M...

STT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Triển khai thực hiện Chương trình phát triển văn hóa đọc và hoàn thiện kỹ năng thông tin cho thanh niên	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn	UBND tỉnh	Sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Chương trình	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Triển khai thực hiện Đề án "Hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp, phát triển kinh tế gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm nông-lâm - ngư (OCOP)"	Các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện; Tỉnh đoàn và cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
10	Sở Khoa học và Công nghệ	Triển khai thực hiện Văn bản hướng dẫn cụ thể của Bộ Khoa học và Công nghệ về thống nhất thực hiện Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trưng dụng cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Gia Lai	Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ; các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi có Văn bản hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	

STT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cấp trình	Thời gian trình	Thời gian thực hiện	Ghi chú
11	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Gia Lai	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và Chương trình phát triển thanh niên Gia Lai giai đoạn 2021-2030	Các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện; Tỉnh đoàn và cơ quan, đơn vị có liên quan	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Gia Lai	Hàng năm	Hàng năm	
		Triển khai thực hiện Đề án "Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi trên không gian mạng"	Các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
		Triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp	Các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
		Triển khai thực hiện Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ sáng kiến vì cộng đồng	Các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	
12	Tỉnh đoàn	Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực quản lý, điều phối hoạt động tình nguyện cho đội ngũ cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam các cấp"	Các Sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án	Theo thời gian của Kế hoạch đề ra	

Trần